TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HS-ST
Ngày: 28-04-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vương Thị Hà.

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Lê Bá Thành và bà Nguyễn Thị Sơn

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Yến - Thư ký TAND huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 04 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 03 năm 2020; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 18/TB-TA ngày 13/03/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2020/QĐST-HS ngày 06/04/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T, sinh năm 1991; HKTT: thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình Th và bà Đàm Thị Ng; Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2019, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Văn B, sinh năm 1974; Trú tại: Thôn H, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt);

2. Ông Nguyễn Đình Th, sinh năm 1962; HKTT: thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ ngày 20/11/2019 tại đường liên thôn thuộc thôn C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác của Công an huyện T, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang Nguyễn Đình T, sinh năm 1991, trú tại thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh đang thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho 01 đối tượng tự khai (khi bị bắt giữ) là Nguyễn Văn H, sinh năm 1990, trú tại thôn Đ, xã M, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Vật chứng thu giữ: 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* gồm: 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá: 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* và 02 (hai) tờ tiền Việt Nam, mỗi tờ mệnh giá 50.000đ *(Năm mươi nghìn đồng)* của Tâm đang cầm trong lòng bàn tay phải; thu giữ tại túi áo khoác phía trước bên trái mà Hùng đang mặc 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, hồng được niêm phong trong phong bì thư có ký hiệu là M1; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 89L1 - 259.49.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở (phòng trọ) của Tâm tại nhà chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1966 địa chỉ: thôn C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình khám xét thu giữ trên mặt chăn trải trên giường 01 (một) túi nilon màu trắng có viền kẻ đỏ bên trong chứa 04 túi nilon gồm: 01 (một) túi nilon màu trắng có viền kẻ đỏ chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng có viền kẻ xanh bên trong chứa 01 (một) viên nén hình tròn màu đỏ trên mặt có chữ WY; 01 (một) túi nilon màu trắng có nửa viền kẻ xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng ở đầu hai mép cạnh túi có màu xanh bên trong chứa 01 (một) viên nén hình tròn màu đỏ trên mặt có chữ WY cùng chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thư có ký hiệu là M2. Ngoài ra còn thu giữ: 01 (một) bình thủy tinh màu trắng có nắp bằng thủy tinh màu trắng có gắn các hạt thủy tinh màu xanh, vàng. Trên nắp bình thủy tinh có gắn hai vòi nhựa màu trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung G530; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ trắng đen và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng của Tâm.

Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã tiến hành trưng cầu giám định số ma tuý đã thu giữ được của Nguyễn Văn H và số ma túy thu giữ được trong quá trình khám xét khẩn cấp tại phòng trọ của Nguyễn Đình T.

Tại kết luận giám định số 693/KLGĐMT-PC09 ngày 22/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng là 0,0780 gam, là ma túy, loại ma túy: Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng là 0,4708 gam, là ma túy, loại ma túy: Methamphetamine.

- 02 viên nén hình tròn màu đỏ trên mặt có chữ WY bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng 0,1825gam; Là ma túy: Loại ma túy Methamphetamine

Methamphetamin là chất ma túy được quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Đình T khai nhận: Tâm và chị Đồng Thị H1 có quan hệ tình cảm với nhau nên Tâm đến ở cùng chị Hiên tại phòng trọ thuê của chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1966 ở thôn C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh từ ngày 18/10/2019 đến ngày bị bắt (phòng trọ do chị Hiên thuê). Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/11/2019, Tâm gọi điện thoại rủ Nguyễn Đình L, sinh năm 2001 ở cùng thôn với Tâm (là bạn Tâm) đến phòng trọ của Tâm chơi. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày khi Tâm đang ở phòng trọ cùng với Long thì Tâm nhận được cuộc điện thoại từ số điện thoại 0338428634 của người tự xưng tên Hùng gọi đến số điện thoại 0973938242 của Tâm, nội dung hỏi mua của Tâm 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* ma túy đá và ma túy ngựa, Tâm đồng ý. Tâm hẹn ra khu vực gần hiệu thuốc tại đường liên thôn thuộc thôn C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh để nhận ma túy. Sau đó, Tâm cầm 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy đá và ma túy ngựa đến điểm hẹn gặp Hùng. Khi đến nơi Tâm đứng chờ một lúc thì Hùng cùng hai thanh niên đi 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu đen- bạc, biển kiểm soát 89L1 - 259.49 đến chỗ Tâm đang đứng. Lúc này, Hùng xuống xe rồi đưa cho Tâm 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* gồm 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) và 02 (hai) tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*). Tâm cầm tiền của Hùng bằng tay phải, đồng thời tay trái đưa cho Hùng 01 túi nilon chứa ma túy đá và ma túy ngựa. Đúng lúc đó thì bị Công an ập đến bắt quả tang.

Nguồn gốc số ma túy Tâm bán cho Hùng và số ma túy bị thu giữ tại phòng trọ là do Tâm mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực hồ Điều Hòa ở thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh với giá 2.800.000 đồng nhằm mục đích về bán lại để kiếm lời. Số tiền Tâm dùng để mua ma túy là tiền do Tâm đi làm thuê mà có.

Từ những tình tiết nêu trên, Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 17/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Nguyễn Đình T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Tâm khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân như sau: Tâm bị nghiện ma túy nên ngày 18/11/2019, Tâm mua 2.800.000 đồng ma túy đá và ma túy ngựa của một người đàn ông không quen biết tại khu vực hồ Điều Hòa ở thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh nhằm mục đích sử dụng và bán lại kiếm lời. Sau đó Tâm đem số ma túy mua được về cất dấu tại phòng trọ. Đến 18

giờ ngày 20/11/2019, một thanh niên không quen biết xưng tên là Hùng gọi điện hỏi mua ma túy, Tâm đồng ý nên đem ma túy đến khu vực đường liên thôn thuộc thôn C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh để bán cho Hùng thì bị bắt quả tang. Công an thu giữ của Tâm: 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền bán ma túy cho Hùng, 01 điện thoại OPPO và 01 điện thoại Microsoft đã cũ; thu giữ của Hùng 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, hồng là ma túy Tâm vừa bán cho Hùng; 01 điện thoại Nokia màu đỏ đã cũ và 110.000đ.

Khi khám xét nơi ở của Tâm là phòng trọ thuê của nhà chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1966, địa chỉ: thôn C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, thu giữ: 01 (một) túi nilon màu trắng có viền kẻ đỏ bên trong chứa 04 túi nilon gồm: 01 (một) túi nilon màu trắng có viền kẻ đỏ chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng có viền kẻ xanh bên trong chứa 01 (một) viên nén hình tròn màu đỏ trên mặt có chữ WY; 01 (một) túi nilon màu trắng có nửa viền kẻ xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng ở đầu hai mép cạnh túi có màu xanh bên trong chứa 01 (một) viên nén hình tròn màu đỏ trên mặt có chữ WY cùng chất tinh thể màu trắng. Số ma túy là của Tâm mua ở Bắc Ninh. Ngoài ra còn thu giữ: 01 (một) bình thủy tinh màu trắng có nắp bằng thủy tinh màu trắng có gắn các hạt thủy tinh màu xanh, vàng. Trên nắp bình thủy tinh có gắn hai vòi nhựa màu trắng. Đây là công cụ Tâm sử dụng ma túy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung G530; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ trắng đen và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng của Tâm. Ba chiếc điện thoại Tâm sử dụng chơi điện tử nên không gắn thẻ sim. Bị cáo xin lại 03 chiếc điện thoại và đề nghị trả cho bố đẻ bị cáo nhận thay.

Ông Nguyễn Đình Th có mặt tại phiên tòa xác nhận đã nhận lại 03 chiếc điện thoại của Tâm do Cơ quan điều tra trả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ, kết luận Nguyễn Đình T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

- Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Đình T từ 28 đến 32 tháng tù. Phạt bị cáo từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự và 01 bình thủy tinh màu trắng có nắp bằng thủy tinh màu trắng, 02 vòi nhựa màu trắng;

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 410.000đ; 01 điện thoại Microsoft màu đen đã qua sử dụng, bên trong nắp thẻ sim số 0973938242; 01 điện thoại Nokia màu đỏ đã qua sử dụng, bên trong nắp thẻ sim số 0338428634;

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhất trí với nội dung lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của bản thân, xin HĐXX được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét nơi ở và vật chứng thu giữ. Căn cứ vào kết luận giám định và các tài liệu trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Đình T đã thực hiện hành vi mua chất ma túy có tổng khối lượng là 0,7413gam; Loại ma túy Methamphetamine nhằm mục đích để bán kiếm lời. Đến 18 giờ ngày 20/11/2019, khi Tâm đang thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy có khối lượng 0,0780gam; loại ma túy: Methamphetamine cho Nguyễn Văn H tại thôn C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh thì bị bắt quả tang. Nguyễn Đình T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đối với Nguyễn Đình T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp làm gia tăng tệ nạn ma túy, gián tiếp làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo hiểu rõ được tác hại và sự nguy hiểm về hành vi của bản thân nhưng vẫn cố ý thực hiện do vậy cần xử lý kịp thời và nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Nguyễn Đình T là đối tượng nghiện ma túy, tại bản án số 39/2015/HSST ngày 29/6/2015, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Nguyễn Đình T 27 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong bản án và được xóa án. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục Nguyễn Đình T trở thành công dân có ích. Bị cáo mua, bán trái phép ma túy nhằm mục đích kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng với bị cáo là phù hợp.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Tâm tại Hồ Điều Hòa thuộc thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, do Tâm không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên chưa có cơ sở để điều tra xác minh đối tượng. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng mua ma túy của Tâm khai tên Nguyễn Văn H. Quá trình làm việc tại Cơ quan CSĐT Công an huyện T, sau khi đã lấy lời khai xong, lợi dụng sơ hở của cán bộ điều tra, Hùng đã bỏ trốn thoát. Khối lượng ma túy mà Tâm bán cho Hùng là 0,0780 gam; Loại ma túy: Methamphetamin, Hùng khai mua với mục đích để sử dụng nên chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy bắt ngay nhưng chưa bắt được. Tiến hành xác minh theo địa chỉ Hùng khai báo khi bị bắt thì chính quyền thôn Đ, xã M, huyện V, tỉnh Hưng Yên cho biết không có đối tượng nào có đặc điểm và địa chỉ như Nguyễn Văn H đã khai. Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã ra thông báo truy tìm đối tượng Hùng nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện T tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định.

Đối với Lê Văn Thạo, sinh năm 2001, trú tại Thôn H, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên và Vũ Khắc Tuệ, sinh năm 2000, trú tại thôn Ngọc Nội, xã Trạm Lộ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh đều là người cùng đi với Nguyễn Văn H đến gặp Tâm nhưng không có căn cứ chứng minh việc Thạo và Tuệ biết Hùng và Tâm giao dịch mua bán ma túy nên không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Đình L, sinh năm 2001, trú tại thôn N, xã H, T, Bắc Ninh là bạn của Tâm và là người có mặt khi Công an đến khám nét nơi ở của Tâm. Không có căn cứ chứng minh Long biết việc Tâm mua bán ma túy nên không xem xét xử lý.

Đối với chị Đồng Thị H1, sinh năm 1997 ở thôn Nang Phai, xã Phúc Sơn, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái (bạn gái Tâm) là người thuê phòng trọ tại thôn C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Khi khám xét khẩn cấp thì chị Hiên không có mặt tại phòng trọ. Cơ quan CSĐT đã triệu tập chị Hiên để làm việc nhưng hiện tại chị Hiên không có mặt ở địa phương, đi đâu, làm gì gia đình và chính quyền địa phương không biết. Đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện T tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1966, ở thôn C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh là người cho Tâm và Hiên thuê phòng trọ nhưng chị Thạch không biết việc Tâm có hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại phòng trọ của chị cho thuê nên không có cơ sở xem xét xử lý.

Về vật chứng: Đối với mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ của Tâm cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000đ dùng mua bán ma túy và hai chiếc điện thoại thu giữ của Tâm và Hùng liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu xung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 110.000đ thu giữ của Hùng, nhưng nay Hùng đã bỏ trốn chưa xác định được danh tính xác thực nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, biển kiểm soát 89L1-259.49 thu giữ của Lê Văn Thạo là tài sản hợp pháp của ông Lê Văn B, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho ông Bằng là phù hợp.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung G530; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ trắng đen và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của Tâm, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho Tâm. Tâm đồng ý để bố đẻ là ông Nguyễn Đình Th nhận thay, ông Thịnh đã nhận đủ nên không đề cập giải quyết.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 329, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án; xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", xử phạt Nguyễn Đình T 32 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/11/2019. Phạt bị cáo 5.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

2. Vật chứng:

+ Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự và 01 bình thủy tinh màu trắng có nắp bằng thủy tinh màu trắng, 02 vòi nhựa màu trắng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/03/2020;

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 410.000đ; 01 điện thoại Microsoft màu đen đã qua sử dụng, bên trong nắp thẻ sim số 0973938242; 01 điện thoại Nokia màu đỏ đã qua sử dụng, bên trong nắp thẻ sim số 0338428634;

3. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND, CCTHADS H. T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Vương Thị Hà